SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-11-17T17:15:01+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:4905/QĐ-UBND	*Nghệ An, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 385/2026/NĐ-CP ngày 09/10/2026 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An tại Tờ trình số 90/TTr-KKT ngày 11/11//2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 01 TTHC bị bãi bỏ và phê duyệt các quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*.

Điều 2. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) thiết lập quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 2947/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT TT UBND tỉnh;
- Phó CVP UBND tỉnh (đ/c Thiền);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Th).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Thanh An

PHỤ LỤC I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ ĐÔNG NAM NGHỆ AN

(Kèm theo Quyết định số 4905 /QĐ-UBND ngày 17 /11 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.013239	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	- Không quá 30 ngày đối với dự án quan trọng quốc gia; (giảm 30 ngày so với quy định) - Không quá 25 ngày làm việc đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên (giảm 05 ngày so với quy định); không quá 15 ngày làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại (giảm 05 ngày so với quy định); - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên (giảm 05 ngày so với quy	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Phí thẩm định theo quy định tại Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính, mức thu tính theo tỷ lệ %	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mưucs thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			định); không quá 15 ngày làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại.			
2	1.013236	Cấp giấy phép xây dựng mới/giấy phép xây dựng có thời hạn công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	- Hồ sơ trực tuyến phí: 0 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)				dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
3	1.013231	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	- Hồ sơ trực tuyến phí: 0 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)				dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
4	1.013238	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II , cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	- Hồ sơ trực tuyến phí: 0 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
5	1.013230	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	- Hồ sơ trực tuyến phí: 0 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
6	1.013233	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (công trình	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An;	- Hồ sơ trực tuyến phí: 0 đồng/giấy phép	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).		- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		- Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; - Nghị quyết số 18/2017/NQ-HĐND ngày 20/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Nghệ An - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An.
7	1.013235	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An, số 16 đường Trường Thi, phường Trường Vinh, Nghệ An; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	Không	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng.

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)		- Hoặc nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn		

2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Quyết định công bố thủ tục hành chính đã ban hành	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	1.013234	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	Quyết định số 2947/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của	Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng

STT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính bị bãi bỏ	Quyết định công bố thủ tục hành chính đã ban hành	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
			Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An	

PHỤ LỤC II
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ KKT ĐÔNG NAM NGHỆ AN

(Kèm theo Quyết định số 4905 /QĐ-UBND ngày 17 / 11 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

1. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (1.013239)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công *(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)*	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Số hóa hồ sơ (scan), chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Xây dựng và Môi trường để xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	04 giờ	**Toàn trình**
Bước 2	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho chuyên viên xử lý	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Thực hiện xem xét, kiểm tra, thẩm định hồ sơ; - Lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu cần) - Dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định và dự thảo thông thu phí kèm theo trình Lãnh đạo phòng. - Trường hợp phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: dự thảo Phiếu thông báo, bổ sung hoàn thiện hồ sơ hoặc phiếu thông báo	- 200 giờ đối với dự án quan trọng quốc gia; - 120 giờ đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; 88 giờ	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
		tạm dừng thẩm định gửi tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trình Lãnh đạo phòng.	làm việc đối với các dự án nhóm A còn lại; - 80 giờ đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; 80 giờ làm việc đối với các dự án nhóm B còn lại; - 80 giờ đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; 56 giờ làm việc đối với các dự án nhóm C còn lại.	
Bước 4	Phó Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; xác nhận dự thảo kết quả thẩm định và dự thảo thông thu phí kèm theo, nếu đạt yêu cầu thì trình Trưởng phòng. - Trường hợp phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: xác nhận dự thảo Phiếu thông báo, bổ sung hoàn thiện hồ sơ hoặc phiếu thông báo tạm dừng thẩm định gửi tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu đạt yêu cầu thì trình Trưởng phòng. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	12 giờ	
Bước 5	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, xem xét; xác nhận dự thảo kết quả thẩm định, nếu đạt yêu cầu thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt kết quả thẩm định và trình văn phòng thông thu phí kèm theo.	12 giờ	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
		- Trường hợp phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ: Kiểm tra, xem xét; xác nhận dự thảo văn bản gửi tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, nếu đạt yêu cầu thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.		
Bước 6	Lãnh đạo Ban	- Xem xét dự thảo kết quả thẩm định, nếu đạt yêu cầu thì ký duyệt, chuyển văn thư phát hành. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 5.	04 giờ	
Bước 7	Văn thư Ban	- Phát hành kết quả thẩm định (báo cáo kết quả thẩm đinh và thông báo thu phí); - Chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm phục vụ hành chính công.	04 giờ	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Nhận kết quả từ Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam, xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Xem lại Không tính thời gian	
	- Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, người đề nghị thẩm định không thực hiện việc bổ sung, khắc phục hồ sơ theo yêu cầu: Trả hồ sơ về Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm phục vụ hành chính công; Kết thúc quy trình xử lý; Tổ chức/cá nhân thực hiện lại từ Bước 1. *- Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị thẩm định thực hiện việc bổ sung, khắc phục hồ sơ theo yêu cầu: Thực hiện từ Bước 3, thời gian thực hiện được tính lại từ đầu.*			
Tổng thời gian giải quyết TTHC	- Không quá 30 ngày (240 giờ) đối với dự án quan trọng quốc gia;			

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
		- Không quá 25 ngày làm việc (200 giờ) đối với dự án nhóm A có công trình cấp I trở lên; không quá 15 ngày làm việc (120 giờ) đối với các dự án nhóm A còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc (120 giờ) đối với dự án nhóm B có công trình cấp I trở lên; không quá 15 ngày làm việc (120 giờ) đối với các dự án nhóm B còn lại; - Không quá 15 ngày làm việc (120 giờ) đối với dự án nhóm C có công trình cấp I trở lên; không quá 12 ngày làm việc (96 giờ) đối với các dự án nhóm C còn lại.		

2. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng mới/giấy phép xây dựng có thời hạn công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013236)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công *(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)*	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Số hóa hồ sơ (scan), chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Xây dựng và Môi trường để xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ	**Toàn trình**
Bước 2	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho chuyên viên xử lý	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây	- Thực hiện kiểm tra xử lý hồ sơ;	62 giờ	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ làm việc)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
	dựng và Môi trường	- Dự thảo kết quả giải quyết chuyển lãnh đạo phòng.		
Bước 4	Phó Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; xác nhận dự thảo kết quả thẩm định, nếu đạt yêu cầu thì trình Trưởng phòng. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	04 giờ	
Bước 5	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, xem xét; xác nhận dự thảo kết quả giải quyết nếu đạt yêu cầu thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	04 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo Ban	- Xem xét dự thảo kết quả giải quyết, nếu đạt yêu cầu thì ký duyệt, chuyển văn thư phát hành; - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 5.	02 giờ	
Bước 7	Văn thư Ban	- Phát hành kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm phục vụ hành chính công.	02 giờ	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**80 giờ (10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)**		

3. Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013231)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công *(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)*	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Số hóa hồ sơ (scan), chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Xây dựng và Môi trường để xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho chuyên viên xử lý	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Thực hiện kiểm tra xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết chuyển lãnh đạo phòng.	54 giờ	
Bước 4	Phó Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; xác nhận dự thảo kết quả thẩm định, nếu đạt yêu cầu thì trình Trưởng phòng. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	04 giờ	
Bước 5	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, xem xét; xác nhận dự thảo kết quả giải quyết nếu đạt yêu cầu thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	04 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo Ban	- Xem xét dự thảo kết quả giải quyết, nếu đạt yêu cầu thì ký duyệt, chuyển văn thư phát hành; - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 5.	02 giờ	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 7	Văn thư Ban	- Phát hành kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm phục vụ hành chính công.	02 giờ	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**72 giờ (09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)**		

4. Thủ tục cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013238)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công *(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)*	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Số hóa hồ sơ (scan), chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Xây dựng và Môi trường để xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ	**Toàn trình**
Bước 2	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho chuyên viên xử lý	04 giờ	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Thực hiện kiểm tra xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết chuyển lãnh đạo phòng.	54 giờ	
Bước 4	Phó Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; xác nhận dự thảo kết quả thẩm định, nếu đạt yêu cầu thì trình Trưởng phòng. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	04 giờ	
Bước 5	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, xem xét; xác nhận dự thảo kết quả giải quyết nếu đạt yêu cầu thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	04 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo Ban	- Xem xét dự thảo kết quả giải quyết, nếu đạt yêu cầu thì ký duyệt, chuyển văn thư phát hành; - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 5.	02 giờ	
Bước 7	Văn thư Ban	- Phát hành kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm phục vụ hành chính công.	02 giờ	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**72 giờ (09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)**		

5. Thủ tục cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013230)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công *(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)*	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Số hóa hồ sơ (scan), chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Xây dựng và Môi trường để xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ	Toàn trình
Bước 2	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho chuyên viên xử lý	04 giờ	
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Thực hiện kiểm tra xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết chuyển lãnh đạo phòng.	62 giờ	
Bước 4	Phó Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; xác nhận dự thảo kết quả thẩm định, nếu đạt yêu cầu thì trình Trưởng phòng. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	04 giờ	
Bước 5	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, xem xét; xác nhận dự thảo kết quả giải quyết nếu đạt yêu cầu thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	04 giờ	
Bước 6	Lãnh đạo Ban	- Xem xét dự thảo kết quả giải quyết, nếu đạt yêu cầu thì ký duyệt, chuyển văn thư phát hành; - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 5.	02 giờ	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 7	Văn thư Ban	- Phát hành kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm phục vụ hành chính công.	02 giờ	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**80 giờ (10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)**		

6. Thủ tục gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV(Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013233)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công *(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)*	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Số hóa hồ sơ (scan), chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Xây dựng và Môi trường để xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ làm việc	**Toàn trình**
Bước 2	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho chuyên viên xử lý	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Thực hiện kiểm tra xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết chuyển lãnh đạo phòng.	28 giờ làm việc	
Bước 4	Phó Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; xác nhận dự thảo kết quả thẩm định, nếu đạt yêu cầu thì trình Trưởng phòng. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3	02 giờ làm việc	
Bước 5	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, xem xét; xác nhận dự thảo kết quả giải quyết nếu đạt yêu cầu thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	02 giờ làm việc	
Bước 6	Lãnh đạo Ban	- Xem xét dự thảo kết quả giải quyết, nếu đạt yêu cầu thì ký duyệt, chuyển văn thư phát hành; - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 4.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Văn thư Ban	- Phát hành kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm phục vụ hành chính công.	02 giờ làm việc	
Bước 8	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**40 giờ (05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)**		

7. Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) (1.013235)

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công *(trường hợp tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính thực hiện luân chuyển hồ sơ theo quy định)*	- Kiểm tra, hướng dẫn; tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi hồ sơ đầy đủ theo quy định; - Số hóa hồ sơ (scan), chuyển hồ sơ trên phần mềm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và chuyển hồ sơ giấy đến phòng Xây dựng và Môi trường để xử lý (trừ trường hợp hồ sơ nộp trực tuyến).	02 giờ làm việc	**Toàn trình**
Bước 2	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra và chuyển hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cho chuyên viên xử lý	02 giờ làm việc	
Bước 3	Chuyên viên phòng Xây dựng và Môi trường	- Thực hiện kiểm tra xử lý hồ sơ; - Dự thảo kết quả giải quyết chuyển lãnh đạo phòng.	28 giờ làm việc	
Bước 4	Phó Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; xác nhận dự thảo kết quả thẩm định, nếu đạt yêu cầu thì trình Trưởng phòng. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3	02 giờ làm việc	
Bước 6	Trưởng phòng Xây dựng và Môi trường	- Kiểm tra, xem xét; xác nhận dự thảo kết quả giải quyết nếu đạt yêu cầu thì trình Lãnh đạo Ban phê duyệt. - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 3.	02 giờ làm việc	
Bước 7	Lãnh đạo Ban	- Xem xét dự thảo kết quả giải quyết, nếu đạt yêu cầu thì ký	02 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	Dịch vụ công trực tuyến mức độ
		duyệt, chuyển văn thư phát hành; - Trường hợp dự thảo chưa đạt yêu cầu thì quay về Bước 4.		
Bước 8	Văn thư Ban	- Phát hành kết quả giải quyết; - Chuyển kết quả (điện tử và giấy) cho Trung tâm phục vụ hành chính công.	02 giờ làm việc	
Bước 9	Bộ phận trả kết quả Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	- Xác nhận lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		**40 giờ (05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)**		